

Bản án số: 13/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 24 - 01 - 2024

V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Ý YÊN TỈNH NAM ĐỊNH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Hoàng Minh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Trọng Tảo, bà Trương Thị Dung.

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Thành Nam – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ý Yên tỉnh Nam Định.

Ngày 24/01/2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 188/2023/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2023 về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 188/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 10/01/2024 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Chị Đinh Khánh L, sinh năm 1995;

Địa chỉ: Thôn Nhân Trạch, xã Yên Thắng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

*Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Thôn Phúc Chi, xã Yên Thắng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa: Vắng mặt chị L, anh Ph (chị L có đề nghị giải quyết vắng mặt, anh Ph vắng mặt không lý do).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

1. Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và tại các buổi làm việc tại Tòa án, nguyên đơn chị Đinh Khánh L trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn Ph kết hôn trên cơ sở tự nguyện, bình đẳng và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Yên Thắng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định ngày 02/8/2013. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì giữa chị và anh Ph xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do hai bên không tìm được tiếng nói chung, thường xuyên xảy ra cãi vã, bất đồng nên cuộc sống vợ chồng luôn căng thẳng, chị đã chủ động về nhà mẹ đẻ sinh sống được khoảng 06 tháng nay. Nay chị xác định tình cảm giữa chị và anh Ph không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định giải quyết ly hôn với anh Nguyễn Văn Ph.

Về con chung: Chị và anh Ph có 02 con chung là Nguyễn Thị Bảo Ch, sinh ngày 31/5/2014 và Nguyễn Bảo Tr, sinh ngày 23/8/2016. Hiện nay cháu Ch đang ở

cùng chị, cháu Tr đang ở cùng anh Ph. Nguyễn vọng của chị xin được nuôi dưỡng cả hai con chung, không yêu cầu anh Ph cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị. Tuy nhiên, nếu anh Ph cũng có nguyện vọng nuôi dưỡng con chung thì chị đồng ý với quan điểm chị nuôi dưỡng cháu Ch và để anh Ph nuôi dưỡng cháu Tr. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Hiện nay chị đang làm công ty TNHH hệ thống dây dẫn Sumi Việt Nam với mức lương thu nhập trung bình khoảng 10 triệu đồng/tháng chị hoàn toàn có đủ điều kiện để chăm sóc tốt nhất cho con chung.

Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác trong quan hệ hôn nhân: Chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án, các văn bản tố tụng, giấy triệu tập anh Ph đến làm việc, anh Ph cho biết: Anh và chị L kết hôn trên cơ sở tự nguyện, bình đẳng và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Yên Thắng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định ngày 02/8/2013. Quá trình chung sống giữa anh và chị L không có mâu thuẫn gì lớn, đôi lúc có bất đồng quan điểm nhưng không đến mức trầm trọng, chị L chủ động về nhà mẹ đẻ sinh sống, anh và chị L sống ly thân nhau được khoảng 06 tháng nay. Nay anh xác định tình cảm giữa anh và chị L vẫn còn, anh vẫn còn yêu thương vợ, con nên không mong muốn vợ chồng ly hôn nhau. Anh đề nghị Tòa án tạo điều kiện để vợ chồng anh có cơ hội hàn gắn đoàn tụ để con được chung sống cùng cả bố và mẹ. Chị L mà kiên quyết ly hôn thì anh đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Giữa anh và chị L có 02 con chung là Nguyễn Thị Bảo Ch, sinh ngày 31/5/2014 và Nguyễn Bảo Tr, sinh ngày 23/8/2016. Cháu Ch hiện nay đang ở cùng chị L, cháu Tr đang ở cùng anh. Trường hợp vợ chồng anh phải đi đến việc ly hôn anh có quan điểm nếu ly hôn thì mỗi người nuôi một con chung. Anh xin tiếp tục nuôi dưỡng cháu Tr và để chị L tiếp tục nuôi dưỡng cháu Ch. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Hiện nay anh đang làm công nhân của công ty cổ phần Dệt Nhuộm SVT thuộc khu công nghiệp Bảo Minh, huyện Vụ Bản. Lương tháng trung bình khoảng 8.000.000đ/tháng. Anh nhận thấy cũng có đủ điều kiện để chăm sóc cho con phát triển tốt nhất.

Về tài sản chung các vấn đề khác trong quan hệ hôn nhân: Anh Ph không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Trong đơn trình bày nguyện vọng của cháu Nguyễn Bảo Tr, sinh ngày 23/8/2016 trình bày nguyện vọng xin được ở cùng bố Nguyễn Văn Ph; trong đơn trình bày nguyện vọng của cháu Nguyễn Thị Bảo Ch, sinh ngày 31/5/2014 trình bày nguyện vọng xin được ở cùng với mẹ Đinh Khánh L.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã ra Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Tại buổi hòa giải anh, chị không thống nhất được với nhau về nội dung vụ án, do vậy Tòa án đã ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa:

Chị L xin giải quyết vắng mặt. Anh Ph mặc dù được Toà án triệu tập họp lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Chủ tọa phiên tòa công bố đơn của chị L đề nghị xét xử vắng mặt. Vụ án được xét xử vắng mặt đương sự theo quy định tại các Điều 227, Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Chủ tọa phiên tòa công bố tóm tắt nội dung vụ án và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề cần giải quyết trong vụ án.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

#### *[1] Về thủ tục tố tụng:*

Về việc vắng mặt của nguyên đơn, bị đơn: Trong quá trình giải quyết vụ án chị L có đề nghị xin xét xử vắng mặt, anh Ph mặc dù được Toà án triệu tập họp lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt đối với nguyên đơn và bị đơn theo quy định tại các Điều 227, 228, 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

#### *[2] Về nội dung:*

Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Khánh L và anh Nguyễn Văn Ph tự nguyện đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 02/8/2013 tại Ủy ban nhân dân xã Yên Thắng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định. Đây là cuộc hôn nhân hợp pháp, tuân thủ đầy đủ quy định của Luật hôn nhân và gia đình. Sau khi kết hôn, anh chị sống hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do giữa anh, chị không tìm được tiếng nói chung, bất đồng quan điểm, hay xảy ra va chạm dẫn đến cuộc sống chung không có hạnh phúc. Chị L xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chủ động sống ly thân anh Ph và kiên quyết xin ly hôn với anh Ph. Về phía anh Ph, mặc dù không muốn ly hôn, muốn được đoàn tụ, quá trình Tòa án giải quyết vụ án anh đã chủ động gặp gỡ, thuyết phục chị L đoàn tụ tuy nhiên chị L không thay đổi quan điểm, vẫn đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn. Khi được Toà án triệu tập để tham gia tố tụng, thông báo để hoà giải nhưng chị L vẫn giữ nguyên quan điểm của mình nên Tòa án không thể gắn kết hạnh phúc cho anh chị được. Xét hôn nhân của chị Đinh Khánh L và anh Nguyễn Văn Ph đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận đơn của chị L, xử cho anh chị ly hôn là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Chị L và anh Ph có 02 con chung là Nguyễn Thị Bảo Ch, sinh ngày 31/5/2014 và Nguyễn Bảo Tr, sinh ngày 23/8/2016. Cháu Ch hiện nay đang ở cùng chị L, cháu Tr đang ở cùng anh Ph. Chị L, anh Ph cùng có nguyện vọng xin nuôi dưỡng con chung. Xét thấy, việc chăm sóc, nuôi dạy con chung chưa thành niên là trách nhiệm, nghĩa vụ, là quyền lợi của cha mẹ. Vì vậy, nguyện vọng xin được nuôi con sau khi ly hôn của chị L, anh Ph đều là nguyện vọng chính đáng. Xét về điều kiện thực tế, hiện nay chị L đang làm công ty TNHH hệ thống dây dẫn Sumi Việt Nam với mức lương thu nhập trung bình khoảng 10 triệu đồng/tháng,

chị L có chỗ ở, có nghề nghiệp thu nhập ổn định, đủ điều kiện chăm sóc và nuôi dạy con chung. Về phía anh Ph hiện nay đang làm công nhân của công ty cổ phần Dệt Nhuộm SVT thuộc khu công nghiệp Bảo Minh, huyện Vụ Bản. Lương tháng trung bình khoảng 8.000.000đ/tháng, anh Ph có chỗ ở, có nghề nghiệp thu nhập ổn định, đủ điều kiện chăm sóc và nuôi dạy con chung.

Hội đồng xét xử nhận thấy, cả chị L và anh Ph đều có đủ điều kiện để chăm sóc, nuôi dạy con chung. Kể từ khi sống ly thân thì cháu Ch ở cùng chị L, cháu Tr ở cùng anh Ph, các cháu đều được anh, chị chăm sóc, nuôi dưỡng đảm bảo cho sự phát triển bình thường. Hơn nữa, nguyện vọng trong đơn của cháu Tr xin được ở cùng anh Ph; nguyện vọng của cháu Ch xin được ở cùng với chị L. Để san sẻ trách nhiệm với con chung cần ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị tại biên bản hòa giải ngày 10/01/2024 tiếp tục giao cho mỗi người chăm sóc nuôi dạy một con chung. Hội đồng xét xử tiếp tục giao cháu Nguyễn Thị Bảo Ch, sinh ngày 31/5/2014 cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Nguyễn Bảo Tr, sinh ngày 23/8/2016 cho anh Ph trực tiếp nuôi dưỡng. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp theo quy định tại các Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác trong quan hệ hôn nhân: Chị L, anh Ph không yêu cầu giải quyết. Nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: Các đương phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[4] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của Điều 271, 272 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ các Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử lý hôn giữa chị Đinh Khánh L và anh Nguyễn Văn Ph.

2. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Thị Bảo Ch, sinh ngày 31/5/2014 cho chị Đinh Khánh L trực tiếp trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Giao con chung Nguyễn Bảo Tr, sinh ngày 23/8/2016 cho anh Nguyễn Văn Ph trực tiếp trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí sơ thẩm ly hôn: Chị Đinh Khánh L phải nộp là 300.000 đồng, đối trừ tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002527, ngày 10/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ý Yên, chị L đã nộp đủ án phí.

4. Về quyền kháng cáo của đương sự: Chị Đinh Khánh L và anh Nguyễn Văn Ph được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi Hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh+Huyện;
- Chi cục Thi hành án dân sự;
- Các đương sự;
- UBND xã Yên Thắng;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Hoàng Minh**